

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HNGĐ-PT
Ngày 09 tháng 12 năm 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà;

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Nga và bà Hoàng Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2025/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 119A/2025/HNGĐ-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 184/2025/QĐ-PT ngày 11/11/ 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thùy N, sinh năm 1996

Số CCCD: 038196005333

Địa chỉ: Xóm 21, xã X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

Bị đơn: Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1992

Số CCCD: 038092008012

Địa chỉ: Xóm 21, xã X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người kháng cáo: Anh Trịnh Văn H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đào Thị Thùy N trình bày:

Về hôn nhân: Chị N và anh Trịnh Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn năm 2018 tại UBND xã X, Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 6 năm

phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2025 đến nay. Nay chị xét tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trịnh Hoàng Đ, sinh ngày 31/8/2019, hiện chị đang trực tiếp nuôi cháu Đ. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh H trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất như chị N trình bày thời gian, điều kiện kết hôn. Nay chị N có đơn ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh thống nhất như chị N trình bày về số con chung cũng như tên, tuổi của con. Hiện cháu Đ do chị N đang nuôi dưỡng. Ly hôn, anh yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị N cấp dưỡng.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án sơ thẩm số: 119A/2025/HNGĐ-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân huyện khu vực 8 - tỉnh Thanh Hóa đã: Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, 58, 81, 82 và Điều 83 luật HN &GD..., xử cho chị N được ly hôn với anh H; Chị N và anh H có 01 con chung là Trịnh Hoàng Đ, sinh ngày 31/8/2019, giao cháu Đ cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/9/2025, anh H kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho anh được trực tiếp nuôi con. Tại phiên tòa phúc thẩm: Anh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Chị N vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của BLTTDS: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 119A/2025/HNGĐ-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa. Anh H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo: Anh H nộp đơn kháng cáo hợp lệ trong thời hạn luật định và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của BLTTDS. Do đó, đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 của BLTTDS. Tại phiên tòa phúc thẩm chị N vắng mặt; Anh H có đơn đề nghị

xét xử vắng mặt, Căn cứ Điều 296 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh H.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con của anh H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Vợ chồng anh H chị N có 01 con chung là cháu Đ sinh ngày 31/8/2009, như vậy đến nay cháu Đ mới hơn 6 tuổi. Thực tế như chị N trình bày vợ chồng đã sống ly thân khoảng 6 năm nay và từ thời gian đó đến nay cháu Đ vẫn sống cùng chị. Anh H kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ về việc chị N không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người mẹ khi trực tiếp nuôi dưỡng con. Việc chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện.

Vì vậy, việc Tòa cấp sơ thẩm quyết định giao cháu Đ cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là đã xem xét đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Đ theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của BLTTDS, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 119A/2025/HNGĐ-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh H kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 của BLTTDS; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 308; khoản 2, 3 Điều 296 của BLTTDS, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trịnh Văn H, giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 119A/2025/HNGĐ-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 148 BLTTDS. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

2. Xử:

- Về hôn nhân: Chị Đào Thị Thùy N được ly hôn anh Trịnh Văn H.

- Về con chung: Chị N và anh H có một con chung là Trịnh Hoàng Đ, sinh ngày 31/8/2019, giao cháu Đ cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con, anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh H, chị N không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

- Án phí sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu

số 0006286 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, chị N đã nộp đủ án phí.

- Án phí phúc thẩm: Anh H phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu số 0000670 ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, anh H đã nộp đủ án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV và THA tỉnh;
- TAND KV 8;
- Phòng THADS KV 8;
- Tòa GD&NCTN;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Thị Hà